

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14-4-2022
V/v : “*Xin ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Thôn.
2. Ông H Văn Cương.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Viên -Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc “*Xin ly hôn*”. Theo quyết định xét xử số: 12/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022/QĐST- HNGĐ ngày 25/3/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lường Thị N, sinh năm 1996. Trú tại: Bản Co Tòng, xã Chiềng En, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

2. Bị đơn: Anh Lường Văn H, sinh năm 1985. Trú tại: Bản Mường Cang, xã Mường Lằm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 11 năm 2021, bản tự khai và quá trình tố tụng chị Lường Thị N trình bày:

Chị và anh Lường Văn H kết hôn với nhau ngày 12/4/2016, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc tại bản M, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính cách không hợp, quan điểm sống mỗi người khác

nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Chị và anh Lương Văn H đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung; tài sản chung; vay nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh H. Anh H đã được nhận và biết được các văn bản tố tụng của Tòa, nhưng cố tình vắng mặt, không hợp tác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến:

- Về quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và có đơn xin được xét xử vắng mặt; bị đơn đã được tổng đạt các thủ tục theo quy định.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị xử cho chị Lương Thị N được ly hôn với anh Lương Văn H; Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đề nghị giải quyết; Về án phí chị Lương Thị N chịu án phí xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, tố tụng:

- Vụ án theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Lương Thị N, được Tòa án thụ lý và giải quyết là theo đúng quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

+ Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, yêu cầu anh Lương Văn H đến Tòa án hòa giải và thực hiện các thủ tục tố tụng khác nhưng anh H không chấp hành. Việc vắng mặt của bị đơn Tòa án xác định là do bị đơn cố tình trốn tránh, không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

- Chị Lương Thị N và anh Lương Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

- Trong quá trình chung sống, vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Hiện không còn quan tâm tới cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho anh chị ly hôn là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung; tài sản chung và vay nợ chung: Chị Lương Thị N xác nhận vợ chồng không có và không kê khai, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Lương Thị N là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 56, 57 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lương Thị N đối với anh Lương Văn H. Xử cho chị Lương Thị N và anh Lương Văn H ly hôn.

2. Về án phí: Chị Lương Thị N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2021/0000749, ngày 15 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị N và anh Lương Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Quyết

